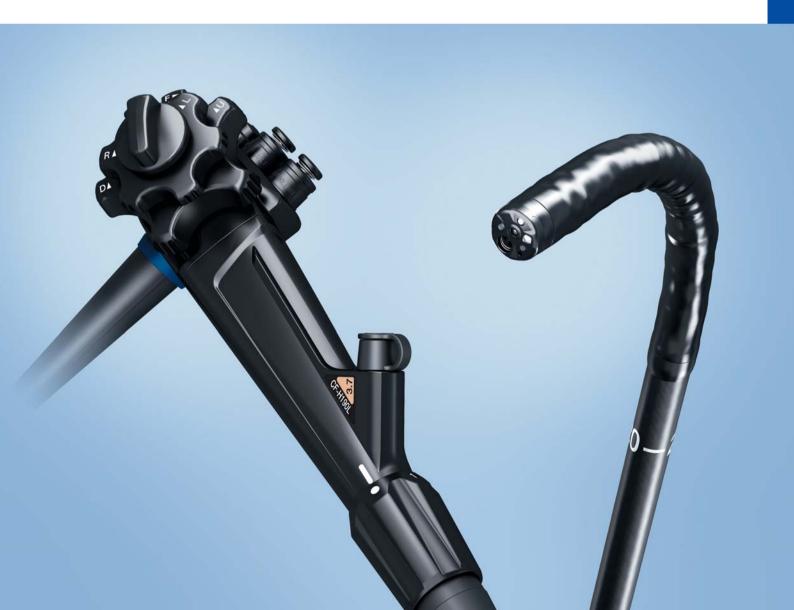


EVIS EXERA III

EVIS EXERA III COLONOVIDEOSCOPE

CF-H190L/I

A powerful tool for routine colonoscopy – standard with HDTV and RIT



OLYMPUS CF-H190L/I











Main Features

HDTV Image Quality

The CF-H190 features HDTV. Its close-up capability makes maximum use of a wide 170° angle of view and high-definition NBI images to support detailed observation. What's more, the distal end diameter is just as slim as the previous model.



RIT (Responsive Insertion Technology)

RIT combines three proprietary insertion tube technologies: HFT (High Force Transmission), PB (Passive Bending) and variable stiffness. These technologies are designed to facilitate complete colonoscopies by improving scope handling, insertability and ergonomics. PB helps EVIS EXERA III 190 Series scopes move through acute bends in the colon. HFT provides improved operator control for both pushing and twisting maneuvers. Variable stiffness allows the physician to adjust the rigidity of OLYMPUS scopes as needed, by simply turning an adjustment ring on the scope control section.

Close Focus

The CF-H190 enables close observation of the mucosal surface (2 mm) without the need for electronic magnification.

NBI (Narrow Band Imaging)

NBI in EVIS EXERA III 190 Series scopes provides twice the viewable distance of EVIS EXERAII 180 Series scopes and offers much greater contrast between blood vessels and mucosa. The greatly improved performance of NBI opens up exciting new



clinical applications and reinforces NBI's position as the standard of care for GI endoscopy.

Waterproof One-touch Connector

A new connector design minimizes the effort required for setup prior to and in between cases. In addition, it is fully submersible and eliminates the need for a water-resistant cap and the associated risk of an expensive



repair due to accidental immersion.



Specifications

	Field of view	170°	
Optical System	Direction of view Forward viewing		
	Depth of field	2-100 mm	
	Distal end outer diameter	13.2 mm	
	Distal end enlarged		
Insertion Section	Light-guide Lens Up Air/Water Nozzle Right Objective Lens Instrument Channel Outlet Down		
	Insertion tube outer diameter 12.8 mm		
	Working length	L: 1680 mm I: 1330 mm	

	Channel inner diameter	3.7 mm	
	Minimum visible distance	3.0 mm from the distal end	
Instrument Channel	Direction from which endotherapy accessories enter and exit the endoscopic image		
Bending Section	Angulation range	Up 180°	
		Down 180°	
		Right 160°	
		Left 160°	
Total Length	L: 2005 mm I: 1655 mm		
Compatible EVIS EXERA System	Video System Center OLYMPUS CV-190 Xenon Light Source OLYMPUS CLV-190		

Image courtesy of Jean-Francois Rev. MD

Specifications, design and accessories are subject to change without any notice or obligation on the part of the manufacturer.



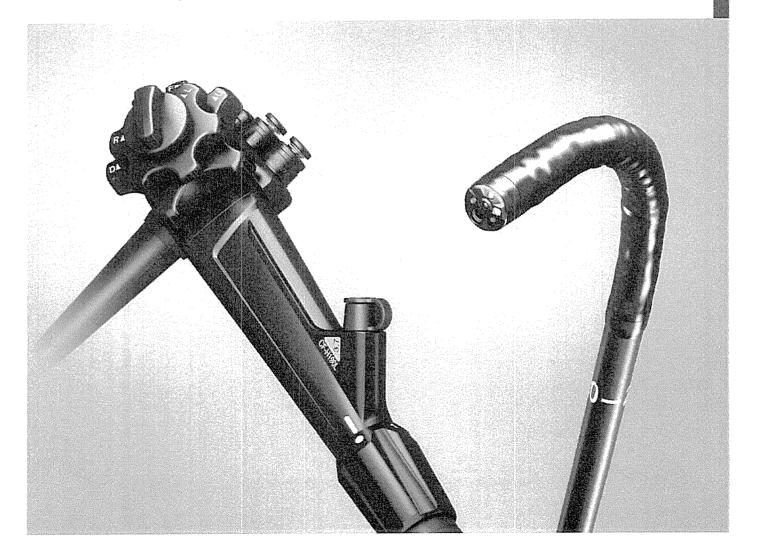


EVIS EXERAIII

ÓNG NỘI SOI ĐẠI TRÀNG EVIS EXERA III

CF-H190L/I

Một công cụ đầy năng lực dành cho quy trình nội soi đại tràng – với tiêu chuẩn HDTV và RIT



ÔNG NÔI SOI ĐẠI TRÀNG EVIS EXERA III

OLYMPUS CF-H190L/I

Các đặc tính nổi bật

Thông số kỹ thuật

ống soi

Đô dài làm việc

Hình ảnh chất lương HDTV

Óng soi CF-H190 với điểm nổi bật là hình ảnh HDTV. Khả năng chụp cận cảnh của nó giúp sử dụng tối đa góc nhìn rông 1700 và hình ảnh NBI với độ nét cao để hỗ trợ cho việc quan sát được chi tiết. Hơn nữa là, đường kính đầu ống soi chỉ nhỏ bằng loại ống soi trước đây.

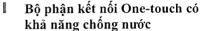


RIT (Kỹ thuật hỗ trợ đưa ống soi vào)

RIT kết hợp ba công nghệ độc quyền hỗ trợ đưa ống soi vào, gồm: HFT (khả năng truyền lực mạnh), PB (Gập ống soi thụ động) và khả năng thay đổi độ cứng. Những công nghệ này được thiết kế để giúp cho toàn bộ quá trình nội soi đại tràng được dễ dàng bằng cách cải tiến khả năng điều khiển ống soi, khả năng đưa ống soi vào, tay cầm thuân lợi. PB giúp dòng ống soi EVIS EXERA III di chuyển dễ dàng qua các góc gập của đại tràng. HFT cung cấp sư cải tiến trong việc điều kiển với thao tác đẩy và xoắn ống soi. Khả năng thay đổi độ cứng cho phép bác sĩ điều chính độ cứng của ống soi OLYMPUS như mong muốn, bằng cách đơn giản là văn vòng điều chỉnh trên phần điều khiển của ống soi.

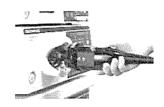
NBI (Hình ảnh băng hep)

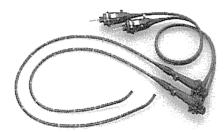
NBI (hình ảnh băng hẹp) trong dòng ống soi EVIS EXERA III 190 cung cấp khoảng cách nhìn gấp hai lần so với dòng ống soi EVIS EXERA II 180 và cung cấp đô tương phản hình ảnh lớn hơn giữa các mạch máu và lớp niêm mạc. Các đặc tính được cải tiến tuyệt vời của NBI mở ra những ứng dụng lâm sáng mới và nhấn mạnh vị trí của NBI như là một tiêu chuẩn được quan tâm đến trong nội soi tiêu hóa.



Bộ phận kết nối của ống soi được thiết kế mới nhằm giảm thiểu các nỗ lực cần thiết trong việc cài đặt trước và giữa các ca nôi soi. Thêm vào đó, nó có thể ngâm được hoàn toàn và không cần đến nắp chống nước cũng như loại bỏ những nguy cơ sửa chữa tốn kém do ngâm ống soi.







нę	ruong nnin	170	
thống	Hướng nhìn	Nhìn thẳng	
quang học	Độ sâu trường nhìn	2-100 mm	
	Đường kính ngoài của đầu ống soi	13.2 mm	
Phần thân ống soi	Hình đầu ống soi phóng to		
	Đường dẫn sáng	Lên Kênh khi nước	
	Phái Trái Trái Winh		
50.	Kênh dụng cụ	Kênh nước phụ	
		uống	
	Đường kính ngoài của thân	12.8 mm	

1700

L: 1680 mm I: 1330 mm

Kênh dụng cụ	Đường kính trong kênh dụng cụ	3.7 mm	
		3.0 mm từ đầu	
	Khoảng cách nhìn tối thiểu	cuối của ống	
		soi	
	Hướng dụng cụ được đưa vào lấy ra nhìn trên hình ảnh nội soi		
Phần uốn cong	Độ gập góc	Lên 180°	
		Xuống 180°	
		Phải 160°	
		Trái 160°	
Độ dài tổng	L: 2005 mm I: 1655 mm		
Tương tích với hệ thống EVIS EXERA	Hệ thống xử lý hình ảnh OLYMPUS CV-190 Nguồn sáng Xenon OLYMPUS CLV-190		
L VID LALICA			